

Bản án số: 63/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20-4-2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Yến

Ông Nguyễn Văn Đàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2021/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2021/QĐST- HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm: 1976

Trú tại: Phố 4, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 23/03/2021).

- Bị đơn: Anh Phạm Văn V, sinh năm: 1978;

Hộ khẩu thường trú: Phố 4, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Phố 5, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 14/01/2021 chị Phạm Thị Thu H trình bày: Chị với anh Phạm Văn V đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương vào năm 1999 và đăng ký kết hôn ngày 20/01/2000 tại UBND thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Cuộc sống hôn nhân có nhiều bất đồng, không hòa thuận, không hạnh phúc, mâu thuẫn gay gắt nhất vào khoảng 03 năm gần đây, vợ chồng nhiều lần góp ý với nhau vì hạnh phúc gia đình cùng chăm lo cho các con nhưng mâu thuẫn không thể hóa giải, nhiều lần chị yêu cầu ly hôn nhưng đều bị anh Viên từ chối, không nhất trí hợp tác, vợ chồng đã ly thân được khoảng 01 năm nay. Nay chị xét thấy thực tế hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Văn V.

- Về con cái: Vợ chồng chị có 02 chung tên là Phạm Huyền My - sinh ngày 24/4/2001 và Phạm Quốc Dũng - sinh ngày 20/10/2007. Cháu Huyền My hiện đã thành niên. Từ khi vợ chồng ly thân chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Quốc Dũng, ly hôn chị có nguyện vọng tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quốc Dũng và không yêu cầu anh Viên cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý và triệu tập hợp lệ anh Phạm Văn V đến tòa để làm bản tự khai nhưng anh Viên vắng mặt nên không có lời khai của anh Viên trong hồ sơ vụ án. Chị Hiền đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh Viên không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Viên. Anh Viên cũng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chị Hiền đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228, điều 238 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh V.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Hiền được ly hôn anh Viên. Về con cái: Cháu Phạm Huyền My đã thành niên nên miễn xét, giao cháu Phạm Quốc Dũng cho chị Hiền được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Viên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: Chị Hiền không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2000 tại UBND thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm các điều 5, 6, 7 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng có nhiều bất đồng, không hòa hợp được với nhau, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung trong mọi vấn đề, mâu thuẫn gay gắt nên vợ chồng đã ly thân gần 01 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Việc này đã được Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân vào ngày 26/01/2021 tại UBND thị trấn Cành Nàng. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho Phạm Thị Thu H được ly

hôn anh Phạm Văn V để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Chị H và anh V có 02 con chung tên là Phạm Huyền My - sinh ngày 24/4/2001 và Phạm Quốc Dũng - sinh ngày 20/10/2007. Cháu Huyền My hiện đã thành niên. Từ khi vợ chồng ly thân nhau cháu Phạm Quốc Dũng đang ở với chị H, cháu Dũng có nguyện vọng muốn được ở với chị Hiền. Chị Hiền có nguyện vọng tiếp tục trực tiếp nuôi con, chị không yêu cầu anh Viên cấp dưỡng tiền nuôi con. Xét thực tế từ khi vợ chồng ly thân chị Hiền là người trực tiếp nuôi con, để đảm bảo điều kiện phát triển ổn định bình thường cho con trẻ, tránh sự sáo trộn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của chị Hiền, giao cháu Quốc Dũng cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, anh Viên được quyền đi lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 207, điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228, điều 238, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Thu H được ly hôn anh Phạm Văn V.

Về con cái: Giao cháu Phạm Quốc Dũng - sinh ngày 20/10/2007 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh V có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên lai số: AA/2019/0007485 ngày 08/01/2021. Chị H đã nộp đủ án phí

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Phạm Thị Thu H và anh Phạm Văn V. Chị H và anh V có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đàn

Phạm Thị Yên

Phạm Văn Hùng

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bá Thước;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- UBND thị trấn Cành Nàng;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Văn Hùng

